

Bản án số: 92/2023/HS - ST

Ngày: 27 - 10 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H.H, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Mạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Én – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977 tại xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đội 7, xóm Bình Khanh, xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1946, con bà Lê Thị T, sinh năm 1949; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023 đến ngày 06/9/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; “có mặt”.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đỗ Thanh B, sinh năm 1956; địa chỉ: Xóm Nguyễn Trung, xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”;

2. Ông Vũ Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm Trần Hộ, xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”;

3. Ông Kim Văn C, sinh năm 1967; địa chỉ: Xóm Vũ Đình, xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn A; “vắng mặt”;
2. Anh Nguyễn Ngọc A; “vắng mặt”;
3. Ông Vũ Thế C; “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/6/2023, tại nhà văn hoá xóm Bình Khanh, xã H P, huyện H.H diễn ra Hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ VIII Hội đồng nhân dân xã H P. Tham dự buổi tiếp xúc cử tri có khoảng 35 người, trong đó đại biểu hội đồng nhân dân xã H P gồm: Ông Nguyễn Văn Hậu - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; ông Phạm Văn Quỳnh - Phó bí thư Thường trực Đảng ủy xã; các ông/bà ủy viên ban chấp hành, cán bộ công chức xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã H P; Đại biểu cấp ủy, hội đồng xóm, các đoàn thể và cử tri các xóm Vũ Đình, Bình Khanh, Trần Hộ, Mai Quyền, Trần Hòa, Phạm Thoại, đại biểu trạm y tế xã H P và trường THCS xã H P. Quá trình diễn ra hội nghị, lực lượng Công an xã H P tham gia đảm bảo an ninh trật tự gồm: ông Đỗ Ngọc Phi - Phó trưởng Công an xã H P; ông Kim Văn C, ông Đỗ Thanh B - Công an viên thường trực bán chuyên trách xã H P. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi uống rượu tại quán ăn sáng của chị Trần Thị Nhung ở xóm Hoàng Thức, xã H P, Nguyễn Văn Đ đi bộ về nhà ngủ (Nhà Đ cách nhà văn hoá xóm Bình Khanh khoảng 20m) thì nghe loa nhà văn hoá xóm Bình Khanh đang phát thanh buổi tiếp xúc cử tri. Âm lượng của loa phát thanh làm Đ không ngủ được, Đ đi bộ sang sân nhà văn hoá xóm Bình Khanh và đến ngồi ở ghế đá trong hiên nhà văn hoá, Đ ngồi trong tư thế dạng hai chân, vén áo lên ngang bụng. Lúc này, các đại biểu đang phát biểu ý kiến ở trong nhà văn hóa, Đ chửi to “Đ.mẹ mấy thằng nói phét”. Thấy thái độ của Đ thiếu văn hóa, gây mất trật tự, ông Đỗ Thanh B đang làm nhiệm vụ ở khu vực cửa nhà văn hóa cách vị trí Đ ngồi khoảng 3m đi đến trước mặt Đ nói “Có chuyện gì đấy, nói nhỏ thôi”, Đ quát “Tao thích nói thì tao nói thôi, nói mấy thằng ở trong”, ông B nhắc nhở Đ “Đi về nhà đi Đ, đừng nói to nữa”, Đ đứng dậy và tự ngã ra đất. Sau khi Đ tự đứng dậy, ông B yêu cầu Đ đi về, Đ trả lời “Tôi về, tôi về, ông mời tôi về đúng không? Nay, ông năm nay bảy mấy tuổi ông ăn đạn với tôi”. Thấy sự việc ồn ào nên Hội nghị đã phải tạm dừng, một số đại biểu, cử tri bên trong nhà văn hóa xóm ra xem và khuyên can thì Đ đi về nhà. Do bức tức vì bị đũa về nên khi về nhà Đ lấy từ túi đựng dụng cụ cắt may 01 chiếc kéo bằng kim loại, kích thước (30x10)cm, phần lưỡi gồm 2 lưỡi cắt, mỗi lưỡi dài 18,5cm, bản rộng nhất 2,6cm với 01 cạnh sắc, đầu nhọn, phần cán bọc bên ngoài bằng chất liệu màu hồng. Đ cầm kéo đi sang khu vực

trong sân nhà văn hóa xóm Bình Khanh. Lúc này trong nhà văn hóa xóm vẫn diễn ra tiếp xúc cử tri, Đ quan sát thấy đồng chí Bình đang đứng trong sân nên đi lại gần, tay phải cầm kéo giơ lên ngang mặt, hướng mũi kéo về phía ông B và chửi “Mày ra đây tao xiên mày chết” gây ồn ào, mất an ninh trật tự khu vực tiếp xúc cử tri. Thấy vậy, ông Kim Văn C đi từ phía sau dùng hai tay ôm chặt ngang người Đ, tiếp đó anh Vũ Văn N, sinh năm 1990, trú tại xóm Trần Hộ, xã H P là đại biểu Hội đồng nhân dân xã H P đến tước chiếc kéo trên tay của Đ. Lúc này, hội nghị tiếp xúc cử tri phải tạm dừng trong khoảng thời gian 20 phút để lực lượng công an ổn định tình hình an ninh trật tự. Sau khi lấy được chiếc kéo từ tay Đ, ông Chính bỏ Đ ra thì Đ đi về nhà. Quan sát thấy sự việc trên, một số cử tri tham gia buổi tiếp xúc phía trong nhà văn hóa thấy lo lắng nên đã bỏ ra về. Ngày 15/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện H.H ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Đ, thu giữ 01 chiếc kéo bằng kim loại do Đ sử dụng để đe dọa ông B.

Bản cáo trạng số 97/CT - VKS ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có khiếu nại gì và ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H.H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng; tại phiên tòa bị cáo không

có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 15/6/2023, Nguyễn Văn Đ đến Nhà văn hóa xóm Bình Khanh, xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định, nơi đang diễn ra Hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ VIII Hội đồng nhân dân xã H P, có lời lẽ chửi bới, dùng 01 chiếc kéo bằng kim loại đe dọa Công an xã đang làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, làm cho các cử tri hoang mang, lo sợ; Hội nghị tiếp xúc cử tri bị gián đoạn khoảng 20 phút và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự .

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình gây ảnh hưởng xấu đến việc tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ VIII Hội đồng nhân dân xã H P nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo có những lời nói thiếu văn hóa, gây mất trật tự nơi công cộng, mặc dù đã được nhắc nhở nhưng bị cáo không dừng lại mà còn sử dụng 01 chiếc kéo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đe dọa người khác gây ồn ào, mất an ninh trật tự khu vực tiếp xúc cử tri làm hội nghị tiếp xúc cử tri phải tạm dừng trong khoảng thời gian 20 phút và một số cử tri tham gia buổi tiếp xúc lo lắng nên đã bỏ ra về. Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ

ràng và sau khi bị tạm giữ, tạm giam và được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh bị cáo đã ăn năn hối cải và chấp hành đúng đường lối chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn có xác

nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Hành vi của Nguyễn Văn Đ có lời nói đe dọa và dùng kéo đe dọa tấn công ông Đỗ Thanh B – công an viên thường trực bán chuyên trách xã H P nhưng không gây thương tích cho ông B nên cơ quan điều tra không xử lý đi với Đ là phù hợp.

[7] Đối với chị Trần Thị Nhung là chủ quán ăn sáng mà bị cáo Đ đã sử dụng rượu khi ăn sáng tại đây sau đó có hành vi gây rối trật tự công cộng tại buổi tiếp xúc cử tri, chị Nhung không bàn bạc hứa hẹn gì, cũng không biết bị cáo Đ sử dụng rượu rồi gây rối trật tự công cộng nên cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Nhung là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: 01 chiếc kéo bằng kim loại, Nguyễn Văn Đ sử dụng làm hung khí thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án (Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2023 đến ngày 06/9/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã H P, huyện H.H, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Bảo lãnh" đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại không còn giá trị sử dụng làm hung khí thực hiện hành vi phạm tội.

*(Vật chứng nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H.H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.H ngày 24 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.H).*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã H P;
- Người QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hằng**